

Deloitte.

Bản tin
Thuế & Hải quan

Tháng 2/2023



Tiêu điểm trong ấn phẩm:

Quản lý thuế

- Gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất 2023 (dự thảo)

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

- Thuế GTGT đối với hàng hóa cho, biếu, tặng
- Thuế GTGT phát sinh ở nước ngoài
- Chi phí quà tặng không đăng ký chương trình khuyến mại

Thuế Giá trị gia tăng

- Khối lượng xây dựng và dịch vụ phát hành hóa đơn sau ngày 31/12/2022 không được giảm thuế GTGT
- Chuyển nhượng bất động sản khác tỉnh phải phân bổ thuế GTGT và thuế TNDN
- Phải lập hồ sơ khai thuế riêng cho từng dự án khi đề nghị hoàn thuế GTGT

Lao động

- Điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội
- Dịch vụ công trực tuyến "Đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên cổng dịch vụ công"

Thuế Thu nhập cá nhân

- Sửa đổi thủ tục hành chính về đăng ký người phụ thuộc
- Thuế TNCN đối với quà tặng và thưởng cho nhân viên

Xuất nhập cảnh

- Sửa đổi mẫu hộ chiếu
- Thông báo tạm hoãn xuất cảnh phải có đầy đủ thông tin nhân thân của người bị tạm hoãn

Thuế Nhà thầu nước ngoài

- Không phải nộp thay thuế nhà thầu khi nhà cung cấp ở nước ngoài đã đăng ký thuế tại Việt Nam
- Thuế nhà thầu nước ngoài đối với hoạt động mua gói tài khoản trên nền tảng công nghệ của nước ngoài

Thương mại & Hải quan

- Ban hành Kế hoạch phát triển quan hệ đối tác giữa Hải quan và Doanh nghiệp
- Hướng dẫn việc xử lý thuế GTGT hàng nhập khẩu sau đó xuất trả sang nước ngoài
- Hướng dẫn thực hiện Thông tư số 31/2022/TT-BTC và các Nghị định ban hành các Biểu xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt
- Hướng dẫn về thủ tục hải quan và chính sách thuế đối với hoạt động doanh nghiệp chế xuất cho doanh nghiệp nội địa thuê mượn, máy móc, thiết bị, khuôn mẫu
- C/O mẫu B vẫn áp dụng mã HS phiên bản 2017
- Các nước ASEAN thực hiện công nhận lẫn nhau về doanh nghiệp ưu tiên trong lĩnh vực hải quan

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Quản lý thuế Văn bản mới

Gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất 2023 (dự thảo)

Bộ Tài chính đang dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất trong năm 2023 (Dự thảo Nghị định”), trong đó:

- **Đối tượng gia hạn:** Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục gia hạn đối với toàn bộ đối tượng quy định tại Điều 3 Nghị định số 34/2022/NĐ-CP, ngoại trừ “tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam”.
- **Gia hạn nộp thuế GTGT:**
 - Thuế GTGT phải nộp từ tháng 01/2023 đến tháng 05/2023 và quý I/2023: được gia hạn thêm 06 tháng.
 - Thuế GTGT phải nộp của tháng 06/2023 và quý II năm 2023: được gia hạn thêm 05 tháng.
 - Thời gian gia hạn được tính kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế GTGT theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- **Gia hạn nộp thuế TNDN:**

- Thuế TNDN tạm nộp quý I và quý II năm 2023: được gia hạn 03 tháng.
- Thời gian gia hạn được tính kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế TNDN theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- **Gia hạn nộp thuế GTGT và TNCN** của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh phát sinh phải nộp của năm 2023: được gia hạn chậm nhất đến 30/12/2023.

- **Gia hạn nộp tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2023:** được gia hạn 06 tháng đối với 50% số tiền phát sinh phải nộp năm 2023 (từ 31/05/2023 đến 30/11/2023).

Dự thảo Nghị định hiện đang được Bộ Tài chính lấy ý kiến rộng rãi. Nghị định dự kiến chính thức có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2023.

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập doanh nghiệp Văn bản hướng dẫn

Thuế GTGT đối với hàng hóa cho, biếu, tặng

Trường hợp công ty mua hàng hóa dùng để cho, biếu, tặng người lao động và một số hàng mẫu cho khách hàng thì khoản chi này sẽ được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

Pháp luật về thuế TNDN không có quy định tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với khoản tiền thuế GTGT không thu được tiền trên hóa đơn đã lập đối với hàng hóa cho, biếu, tặng.

(Công văn số 274/CTBNI-TTHT ngày 03/02/2023 của Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh)

Thuế GTGT phát sinh ở nước ngoài

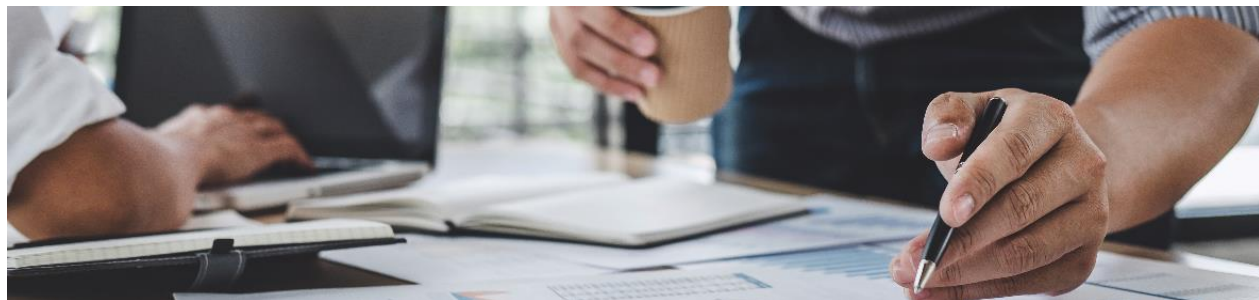
Trường hợp công ty sử dụng dịch vụ đánh giá và cấp chứng chỉ chất lượng cho sản phẩm của công ty đang sản xuất, nhận hóa đơn thương mại của đối tác nước ngoài, trên hóa đơn thể hiện thuế suất thuế GTGT là 11% (theo quy định của luật thuế Indonesia) cho thì công ty được hạch toán vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

(Công văn số 1740/CTBDU-TTHT ngày 03/02/2023 của Cục Thuế tỉnh Bình Dương)

Chi phí quà tặng không đăng ký chương trình khuyến mại

Trường hợp công ty có phát sinh hoạt động xuất hàng đi hội chợ triển lãm, không thu tiền và không lấy lại hàng sau hội chợ; hoạt động tặng sản phẩm cho khách hàng nhưng không đăng ký chương trình khuyến mại với Sở Công thương, nếu khoản chi này đáp ứng đủ các điều kiện thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và công ty có đầy đủ hóa đơn, chứng từ chứng minh các khoản chi nêu trên thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

(Công văn số 423/CTLAN-TTHT ngày 09/02/2023 của Cục Thuế tỉnh Long An)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Giá trị Vấn bản hướng dẫn

Khối lượng xây dựng và dịch vụ phát hành hóa đơn sau ngày 31/12/2022 không được giảm thuế GTGT

Về thời điểm lập hóa đơn, theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, hoạt động xây dựng, lắp đặt phải lập hóa đơn tại thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục xây dựng, không phân biệt đã hay chưa thu tiền.

- Trường hợp doanh nghiệp đã hoàn thành hoạt động xây dựng trong năm 2022 nhưng xuất hóa đơn trong năm 2023 thì cũng không được áp dụng chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.
- Đồng thời, doanh nghiệp còn bị xử phạt hành chính về hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm theo Điều 24, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP. Cụ thể, mức phạt là 4 - 8 triệu đồng (nếu dẫn đến chậm nộp thuế); 3 - 5 triệu đồng (nếu không dẫn đến chậm nộp thuế); phạt cảnh cáo (nếu không dẫn đến chậm nộp thuế và có tình tiết giảm nhẹ).

(Công văn số 2619/CTHN-TTHT ngày 18/01/2023, Công văn số 3871/CTHN-TTHT ngày 06/02/2023 và Công văn số 4209/CTHN-TTHT ngày 08/02/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội)

Chuyển nhượng bất động sản khác tỉnh phải phân bổ thuế GTGT và thuế TNDN

Với trường hợp hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại tỉnh khác không thuộc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thì thực hiện phân bổ, kê khai, nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo các quy định sau đây:

- Phân bổ thuế GTGT phải nộp theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 13 (doanh thu chưa có thuế tại tỉnh x 1%); khai thuế và nộp thuế GTGT theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 13, Thông tư số 80/2021/TT-BTC
- Phân bổ thuế TNDN phải nộp theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 17 (doanh thu tính thuế TNDN tại tỉnh x 1%); khai thuế, quyết toán thuế và nộp thuế TNDN theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 17, Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

(Công văn số 3134/CTHN-TTHT ngày 19/01/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội)

Phải lập hồ sơ khai thuế riêng cho từng dự án khi đề nghị hoàn thuế GTGT

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư thuộc diện được hoàn thuế GTGT thì phải lập hồ sơ khai thuế riêng cho từng dự án theo mẫu số 02/GTGT ban hành kèm Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

Liên quan đến việc hoàn thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư, doanh nghiệp nghiên cứu thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP.

(Công văn số 3473/CTHN-TTHT ngày 01/02/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Lao động Văn bản mới

Điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BLĐTBXH, hệ số điều chỉnh tiền lương đóng bảo hiểm xã hội (“BHXH”) áp dụng trong năm 2023 tiếp tục được điều chỉnh tăng so với năm 2022. Chi tiết xem tại Bảng 1 (dành cho người đóng BHXH bắt buộc) và Bảng 2 (dành cho người đóng BHXH tự nguyện) được quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Thông tư.

Bảng hệ số này sẽ được áp dụng để điều chỉnh tiền lương đóng BHXH cho những người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH trong thời gian từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/02/2023. Các quy định tại Thông tư này áp dụng kể từ ngày 01/01/2023.

(Thông tư số 01/2023/TT-BLĐTBXH ngày 03/01/2023 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội)

Dịch vụ công trực tuyến “Đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên cổng dịch vụ công”

Quyết định số 49/QĐ-BHXH ngày 19/01/2023 của BHXH Việt Nam ban hành thủ tục đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng BHXH tự nguyện, cấp sổ BHXH trên cổng dịch vụ công trực tuyến, được áp dụng cho các trường hợp:

- Đăng ký tham gia BHXH tự nguyện lần đầu;
- Chuyển từ tham gia BHXH bắt buộc sang tham gia BHXH tự nguyện;
- Tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện theo phương thức và mức đóng đã đăng ký; và
- Đăng ký lại phương thức đóng và mức thu nhập tháng làm căn cứ đóng BHXH tự nguyện.

Người tham gia BHXH có thể nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công quốc gia hoặc cổng dịch vụ công của BHXH Việt Nam.

Sổ BHXH sẽ được cấp theo hình thức bản điện tử hoặc bản giấy tùy theo đăng ký của người tham gia.

Thời hạn giải quyết không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

(Quyết định số 49/QĐ-BHXH ngày 19/01/2023 của BHXH Việt Nam)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập cá nhân Văn bản mới

Sửa đổi thủ tục hành chính về đăng ký người phụ thuộc

Ngày 13/01/2023, Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 40/QĐ-BTC về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực Thuế, Hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính. Theo đó có sửa đổi, bổ sung về thủ tục đăng ký người phụ thuộc (NPT) giảm trừ gia cảnh đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công.

Đối với cá nhân nộp thuế qua tổ chức trả thu nhập thì lập 02 bộ hồ sơ đăng ký NPT gửi đến tổ chức trả thu nhập chậm nhất là trước thời hạn khai thuế (hoặc trước khi nộp hồ sơ quyết toán thuế của tổ chức trả thu nhập). Trong đó, tổ chức trả thu nhập giữ 01 (một) bộ và nộp 01 (một) bộ cho cơ quan thuế cùng thời điểm nộp tờ khai thuế TNCN của kỳ khai thuế đó (hoặc khi nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN).

Đối với cá nhân trực tiếp khai nộp thuế thì tự nộp hồ sơ đăng ký NPT đến cơ quan thuế trực tiếp quản lý cùng thời điểm nộp tờ khai thuế TNCN của kỳ khai thuế đó hoặc khi nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN. Riêng những NPT khác (anh, chị, em ruột; ông, bà nội ngoại; cô, dì, v.v.) quy định tại tiết d.4 khoản 1 Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC thì thời hạn đăng ký chậm nhất là ngày 31/12 của năm tính thuế.

Trong thời gian tính giảm trừ gia cảnh, nếu có thay đổi (tăng/giảm) về NPT hoặc thay đổi nơi làm việc thì người nộp thuế phải thực hiện lại việc đăng ký NPT (hồ sơ, thời hạn, thủ tục thực hiện như đăng ký NPT lần đầu).

Người nộp thuế nộp hồ sơ đăng ký NPT đến tổ chức chi trả bao gồm: Bản đăng ký người phụ thuộc mẫu số 07/ĐK-NPT-TNCN; Phụ lục bảng kê khai về người phải trực tiếp nuôi dưỡng mẫu số 07/XN-NPT-TNCN; và Hồ sơ chứng minh NPT theo hướng dẫn tại Điều 1 Thông tư số 79/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính.

Chậm nhất sau 03 tháng kể từ ngày đăng ký NPT lần đầu, cá nhân phải lập hồ sơ chứng minh NPT theo hướng dẫn tại Điều 1 Thông tư số 79/2022/TT-BTC, gửi đến tổ chức trả thu nhập hoặc cơ quan thuế nơi đã nộp mẫu đăng ký NPT lần đầu.

(Quyết định số 40/QĐ-BTC ngày 13/01/2023 của Bộ Tài Chính)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập cá nhân Văn bản hướng dẫn

Thuế TNCN đối với quà tặng và thưởng cho nhân viên

- Nếu là khoản chi trả hộ tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề phù hợp với công việc chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên thì được miễn khấu trừ thuế TNCN (điểm đ.6 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC).
- Nếu là khoản chi trúng thưởng trong các cuộc thi và giá trị giải thưởng trên 10 (mười) triệu đồng thì phải khấu trừ thuế TNCN theo hướng dẫn tại tiết g khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.
- Nếu là khoản lợi ích ngoài tiền lương, tiền công (bằng tiền hoặc không bằng tiền) thì phải khấu trừ thuế TNCN theo hướng dẫn tại tiết b khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.
- Nếu là quà tặng bằng hiện vật không mang tính chất tiền lương, tiền công và không thuộc các khoản quy định tại khoản 10 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC thì không phải khấu trừ thuế TNCN.

(Công văn số 3469/CTHN-TTHT ngày 01/02/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội)



Liên hệ

Website: [deloitte.com/vn](https://www.deloitte.com/vn)

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Xuất nhập cảnh Văn bản mới

Sửa đổi mẫu hộ chiếu

Theo Thông tư số 68/2022/TT-BCA, các hộ chiếu cấp từ ngày 01/01/2023 sẽ được ghi bổ sung thêm thông tin “Nơi sinh” của người được cấp. Ngoài ra, các mẫu Tờ khai liên quan đến việc đề nghị cấp hộ chiếu cũng được sửa đổi tại Thông tư này.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2023. Các hộ chiếu được cấp trước ngày 01/01/2023 theo các mẫu đã ban hành trước đây vẫn có giá trị sử dụng đến hết thời hạn ghi trong hộ chiếu.

(Thông tư số 68/2022/TT-BCA ngày 31/12/2022 của Bộ Công an)

Văn bản hướng dẫn

Thông báo tạm hoãn xuất cảnh phải có đầy đủ thông tin nhân thân của người bị tạm hoãn

Công văn số 4225/BCA-QLXNC ngày 05/12/2022 của Bộ Công an yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương khi lập Quyết định/Thông báo tạm hoãn xuất cảnh theo biểu mẫu ban hành tại các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành nếu không đảm bảo đầy đủ thông tin về người tạm hoãn xuất cảnh thì sử dụng biểu mẫu ban hành tại Thông tư số 79/2020/TT-BCA.

Đặc biệt, các biểu mẫu Quyết định/Thông báo tạm hoãn xuất cảnh lập theo pháp luật chuyên ngành phải có đầy đủ các thông tin về ngày, tháng, năm sinh; giới tính; số CMND/CCCD/số hộ chiếu; các thông tin nhân thân khác và số điện thoại liên hệ cán bộ phụ trách đối tượng của đơn vị đăng ký để phối hợp xử lý khi phát hiện đối tượng.

(Công văn số 4225/BCA-QLXNC ngày 05/12/2022 của Bộ Công an)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Nhà thầu nước ngoài Văn bản hướng dẫn

Không phải nộp thay thuế nhà thầu khi nhà cung cấp ở nước ngoài đã đăng ký thuế tại Việt Nam

Trường hợp nhà cung cấp ở nước ngoài đã thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế trực tiếp tại Việt Nam theo các quy định từ Điều 76 tới Điều 79 của Thông tư số 80/2021/TT-BTC thì bên Việt Nam khi mua hàng hóa, dịch vụ không có nghĩa vụ kê khai, khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài.

Công văn không đề cập cụ thể đến việc khấu trừ thuế GTGT tương ứng mà chỉ đưa ra nguyên tắc và điều kiện khấu trừ để tham chiếu tại Điều 15, Thông tư số 219/2013/TT-BTC (sửa đổi tại khoản 10, Điều 1, Thông tư số 26/2015/TT-BTC và Điều 1, Thông tư 173/2016/TT-BTC).

(Công văn số 4643/CTHN-TTHT ngày 10/02/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội)

Thuế nhà thầu nước ngoài đối với hoạt động mua gói tài khoản trên nền tảng công nghệ của nước ngoài

Trường hợp nhà thầu nước ngoài phát sinh thu nhập từ bán tài khoản sử dụng tiện ích trên nền tảng công nghệ có sẵn thì đây là thu nhập từ bản quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

- Về thuế TNDN: tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 10%.
- Về thuế GTGT, nếu đây không phải là dịch vụ phần mềm theo quy định tại Nghị định số 71/2007/NĐ-CP và không phải là chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ, thì tỷ lệ (%) để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với dịch vụ là 5%.

(Công văn số 4035/CTHN-TTHT ngày 07/02/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản mới

Văn bản hướng dẫn

Ban hành Kế hoạch phát triển quan hệ đối tác giữa Hải quan và Doanh nghiệp

Ngày 19/01/2023, Tổng cục Hải quan đã ban hành Quyết định số 104/QĐ-TCHQ về Kế hoạch phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp và các bên liên quan năm 2023.

Theo đó, kế hoạch này bao gồm 05 hoạt động, nhằm tạo điều kiện để cộng đồng doanh nghiệp và các bên liên quan nắm bắt được các chính sách, quy định pháp luật về hải quan mới được ban hành; khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật và các quy định pháp luật về hải quan mới thông qua các hoạt động tham vấn, hợp tác, giám sát và tăng cường hợp tác giữa hải quan và doanh nghiệp.

(Quyết định số 104/QĐ-TCHQ ngày 19/01/2023 của Tổng cục Hải quan)

Hướng dẫn việc xử lý thuế GTGT hàng nhập khẩu sau đó xuất trả sang nước ngoài

Tổng cục Hải quan có Công văn số 1453/TCHQ-TXNK ngày 14/03/2019 hướng dẫn việc hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất trả lại chủ hàng nước ngoài.

Theo đó, trường hợp doanh nghiệp đã nộp thuế GTGT đối với hàng nhập khẩu nhưng sau đó xuất khẩu trả lại chủ hàng nước ngoài, đối với tờ khai xuất khẩu đăng ký từ ngày 01/02/2018, cơ quan hải quan sẽ thực hiện xử lý đối với tiền thuế GTGT nộp thừa theo quy định.

(Công văn số 423/TCHQ-TXNK ngày 01/02/2023 của Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn thực hiện Thông tư số 31/2022/TT-BTC và các Nghị định ban hành các Biểu xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Tổng cục Hải quan đã ban hành công văn hướng dẫn một số nội dung về khai báo trên hệ thống VNACCS/VCIS và áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu, thuế suất thuế nhập khẩu theo danh mục hàng hóa ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC, với một số nội dung chính như sau:

1. Hệ thống VNACCS/VCIS đã cài đặt tự động hỗ trợ xác định mức thuế suất của Biểu thuế MFN, Biểu thuế nhập khẩu thông thường và Biểu thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan đối với mã hàng hóa được liệt kê tại Phụ lục 1 Công văn số 5731/TCHQ-TXNK ngày 29/12/2022 (trừ các mã hàng được ghi chú tại cột thuế suất “KBTC”).

Đối với các mã hàng thuộc cột 1 Phụ lục 2 Công văn số 5731/TCHQ-TXNK, doanh nghiệp thực hiện tra cứu và khai báo thủ công theo nguyên tắc:

- Áp dụng mã HS theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC tại cột 1 Phụ lục 2;
- Đối chiếu tên hàng với các Nghị định, Quyết định về Biểu thuế hiện hành để xác định mã HS và thuế suất tương ứng.

2. Về áp dụng các mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt trong khuôn khổ các Hiệp định Thương mại tự do song phương và đa phương:

- 16 Nghị định về Biểu thuế ưu đãi đặc biệt đã được cập nhật thuế suất trên Hệ thống VNACCS/VCIS để hỗ trợ tự động xác định mức thuế suất.
- Riêng đối với Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) giai đoạn 2022 – 2027, doanh nghiệp khai báo theo mã biểu thuế B27 và thực hiện khai báo thuế suất thủ công.

(Công văn số 315/TCHQ-TXNK ngày 18/01/2023 của Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn về thủ tục hải quan và chính sách thuế đối với hoạt động doanh nghiệp chế xuất cho doanh nghiệp nội địa thuê mượn, máy móc, thiết bị, khuôn mẫu

1. Trường hợp doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) cho doanh nghiệp nội địa thuê mượn, máy móc, thiết bị, khuôn mẫu để phục vụ hoạt động chế xuất của DNCX phù hợp với mục đích ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

- Về thủ tục: DNCX thực hiện thủ tục tạm xuất, doanh nghiệp nội địa thực hiện thủ tục tạm nhập. Sau khi kết thúc hợp đồng thuê mượn, doanh nghiệp nội địa thực hiện thủ tục tái xuất, DNCX thực hiện thủ tục tái nhập
- Về thuế nhập khẩu: Trường hợp thuê/mượn máy móc, thiết bị theo hợp đồng gia công để thực hiện hợp đồng gia công thì doanh nghiệp nội địa được miễn thuế nhập khẩu. Đối với các trường hợp khác, doanh nghiệp nội địa phải kê khai nộp thuế nhập khẩu khi tạm nhập và không được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp khi thực hiện thủ tục tái xuất.

- Về thuế GTGT: Doanh nghiệp nội địa đi thuê, mượn theo loại hình tạm nhập, tái xuất không phải nộp thuế GTGT do hàng hóa tạm nhập-tái xuất không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT. Trường hợp đã hết thời hạn cho thuê, mượn nhưng doanh nghiệp nội địa tiếp tục sử dụng, không tái xuất thì doanh nghiệp nội địa phải thực hiện thủ tục thay đổi mục đích sử dụng và kê khai, nộp thuế GTGT cùng với thuế nhập khẩu trên tờ khai hải quan mới. Trong quá trình sử dụng hàng hóa bị hư hỏng không thể tái xuất, buộc phải tiêu hủy và đã thực hiện thủ tục tiêu hủy theo quy định của pháp luật thì doanh nghiệp nội địa không phải kê khai nộp thuế GTGT.

2. Trường hợp DNCX cho doanh nghiệp nội địa thuê, mượn máy móc, thiết bị không sử dụng để phục vụ hoạt động chế xuất của DNCX thì thực hiện thay đổi mục đích sử dụng, kê khai tờ khai hải quan mới, nộp đủ thuế đối với số hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế trước khi cho thuê, mượn.

(Công văn số 300/TCHQ-GSQL ngày 17/01/2023 của Tổng cục Hải quan)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

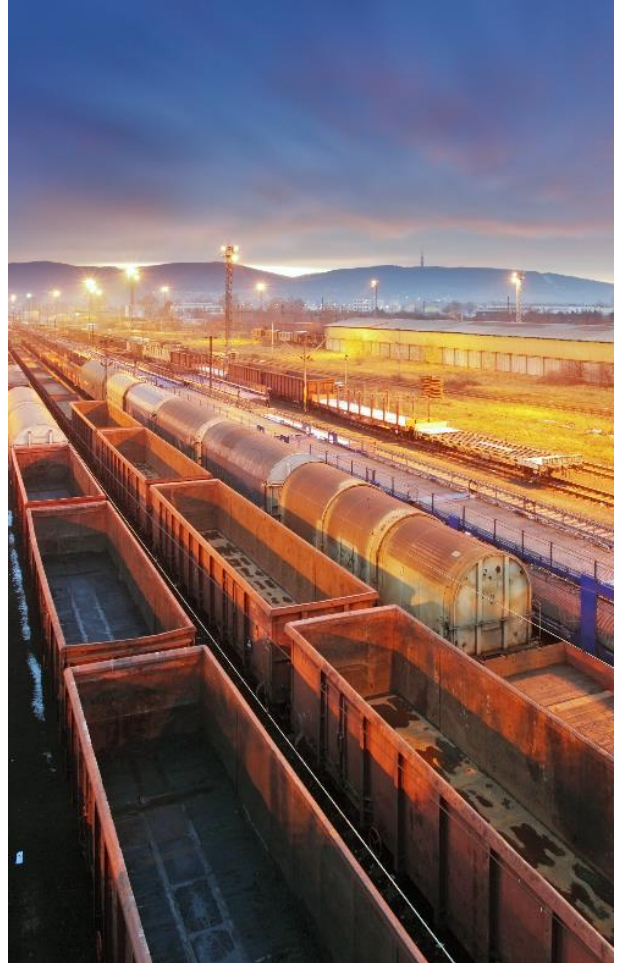
Văn bản hướng dẫn

C/O mẫu B vẫn áp dụng mã HS phiên bản 2017

Bộ Công Thương vẫn đang tiến hành rà soát Quy tắc cụ thể mặt hàng từ HS Phiên bản 2017 sang HS Phiên bản 2022 để phù hợp với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu mới ban hành tại Thông tư số 31/2022/TT-BCT.

Hiện tại, mã HS phiên bản 2017 vẫn được sử dụng trên hồ sơ đề nghị cấp C/O. Trường hợp có sự khác biệt mã HS và theo yêu cầu của bên nhập khẩu, trên C/O mẫu B có thể ghi bổ sung mã HS Phiên bản 2022 theo quy định tại Nghị định số 31/2018/NĐ-CP. Mã HS Phiên bản 2022 không được sử dụng làm căn cứ để cấp C/O và thương nhân tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của mã HS nước nhập khẩu đã khai báo.

(Công văn số 48/XNK-XXHH ngày 10/02/2023 của Bộ Công thương)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan Khác

Các nước ASEAN thực hiện công nhận lẫn nhau về doanh nghiệp ưu tiên trong lĩnh vực hải quan

Ngày 14/02/2023, Tổng cục Hải quan các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), bao gồm Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan, Việt Nam đã ký kết Thỏa thuận công nhận lẫn nhau (MRA) về Chương trình doanh nghiệp ưu tiên (AEO) theo hình thức trực tuyến.

Sau khi các bên đã thiết lập tính tương thích Chương trình giữa các thành viên, và cung cấp cho các doanh nghiệp ưu tiên các thuận lợi thương mại sau:

- Thông quan nhanh chóng bằng cách giảm việc kiểm tra hồ sơ và/hoặc kiểm tra thực tế hàng hóa tùy thuộc vào việc đánh giá mức độ rủi ro an ninh.
- Ưu tiên kiểm tra cho hàng hóa xuất phát từ hoặc vận chuyển cho một thành viên của Chương trình của các bên tham gia khác đã được lựa chọn để kiểm tra. Trường hợp có sự gián đoạn, thành viên của Chương trình của các bên tham gia khác vẫn được ưu tiên thông quan nhanh.

Về nội dung trao đổi thông tin và liên lạc, các bên tham gia sẽ thiết lập cơ chế trao đổi thông tin thường xuyên, cập nhật thông tin bao gồm tên, địa chỉ, định danh duy nhất/số tham chiếu AEO, tình trạng công nhận và các thông tin liên quan khác thông qua một kênh liên lạc đã thống nhất.

Các thông tin cập nhật cũng bao gồm nội dung về thủ tục hành chính và việc thực hiện hoặc các thay đổi Chương trình và các thông tin hữu ích khác.

Trường hợp Việt Nam ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi thỏa thuận này, Deloitte sẽ tiếp tục cập nhật tới Quý Khách hàng trong các bản tin sau.

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn

Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Liên hệ với chúng tôi



Thomas McClelland
Phó Tổng Giám đốc phụ trách
+84 28 7101 4333
tmcclelland@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0021
tbui@deloitte.com



Bùi Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0022
mbui@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4345
hoangphan@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0050
handinh@deloitte.com



Tất Hồng Quân
Phó Tổng giám đốc
+84 28 7101 4341
quantat@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội
Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000
Fax: +84 24 6288 5678



Võ Hiệp Vân An
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4444
avo@deloitte.com



Vũ Thu Nga
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0023
ngavu@deloitte.com



Bob Fletcher
Giám đốc Dịch vụ Hải quan
+84 28 7101 4398
fletcherbob@deloitte.com

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh
Tầng 18, Tòa nhà Times
Square, 57-69F Đồng Khởi,
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555
Fax: +84 28 3910 0750

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Tổ chức Deloitte”) và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào. DTTL và mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý.